Khung trình độ quốc gia Việt Nam (VQF) 8 bậc chuẩn hóa

vn.giao-duc.van-bang-chung-chi-trinh-do.khung-trinh-do-quoc-gia-viet-nam

Tính đến ngày 25/09/2026, Khung trình độ quốc gia Việt Nam gồm 8 bậc, được mô tả theo kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân, cùng khối lượng học tập tối thiểu. Quyết định 39/2026/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 07/09/2026 và thay thế Quyết định 1982/QĐ-TTg năm 2016.

Version Quyết định 39/2026/QĐ-TTg, ban hành 2026-07-23 · Cập nhật 2026-10-01 · Chính sách cập nhật event-driven

ĐIỂM NỔI BẬT

SỐ BẬC TRÌNH ĐỘ

8

bậc

Khung trình độ quốc gia Việt Nam

TÍN CHỈ TỐI THIỂU BẬC 1

4

tín chỉ

Có hiệu lực từ 2026-09-07

TÍN CHỈ TỐI THIỂU BẬC 6

120

tín chỉ

Có hiệu lực từ 2026-09-07

DỮ LIỆU

Bậc 1	Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu	Ngày quan sát: 2026-09-07	Địa bàn: Việt Nam	Kiến thức thiết yếu, thiên về thực hành trực tiếp, về công việc đơn giản
Bậc 2	Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu	Ngày quan sát: 2026-09-07	Địa bàn: Việt Nam	Có kiến thức thực tế và lý thuyết cơ bản về lĩnh vực hoạt nghề; hiểu
Bậc 3	Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu	Ngày quan sát: 2026-09-07	Địa bàn: Việt Nam	Có kiến thức văn hóa cốt lõi của chương trình trung
Bậc 4				Có kiến thức lý thuyết và thực hành tương đối

	giới hạn; chịu trách nhiệm về công việc cá nhân và một phần của nhóm. Tối thiểu: giáo dục trung học nghề bậc 4 là 100 tín chỉ; trung cấp đầu vào tốt nghiệp THPT là 45 tín chỉ, đầu vào trung học nghề bậc 3 là 30 tín chỉ, đầu vào trung học nghề bậc 4 là 15 tín chỉ; trung cấp ngành, nghề nghệ thuật đặc thù từ 60 đến 80 tín chỉ, không gồm khối lượng chương trình giáo dục phổ thông.

Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu · Ngày quan sát: 2026-09-07 · Địa bàn: Việt Nam

Bậc 5	Có kiến thức lý thuyết và thực hành tương đối rộng, chuyên sâu; hiểu phương pháp, quy trình, công nghệ, tiêu chuẩn nghề nghiệp và vấn đề mới phát sinh. Phân tích, lựa chọn, tổ chức giải pháp cho công việc phức tạp; xử lý tình huống khó dự báo; cải tiến quy trình; sử dụng ngoại ngữ và công nghệ hiện đại, gồm AI; có kỹ năng phát triển nội dung số mới,

	áp dụng bản quyền, lập trình cơ bản và nhận biết cách AI hoạt động. Làm việc độc lập ở mức cao; chịu trách nhiệm nghề nghiệp cá nhân và nhóm, hướng dẫn và giám sát người khác. Cao đẳng: đầu vào tốt nghiệp THPT 90 tín chỉ; đầu vào trung học nghề bậc 3 là 60 tín chỉ; đầu vào trung học nghề bậc 4 là 45 tín chỉ; đầu vào trung cấp là 30 tín chỉ.

Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu · Ngày quan sát: 2026-09-07 · Địa bàn: Việt Nam

Bậc 6	Có kiến thức thực tế vững chắc và lý thuyết hệ thống, toàn diện; nắm nguyên lý khoa học, phương pháp nghiên cứu và bối cảnh liên ngành. Tư duy phản biện, giải quyết vấn đề phức tạp, triển khai giải pháp mới; sử dụng ngoại ngữ, công cụ số, dữ liệu và công nghệ mới, gồm AI; có thể

	khởi xướng đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp phù hợp. Làm việc độc lập ở mức cao, tham gia quản lý và điều phối chuyên môn, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội. Tối thiểu 120 tín chỉ.

Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu · Ngày quan sát: 2026-09-07 · Địa bàn: Việt Nam

Bậc 7	Có kiến thức nâng cao, chuyên sâu; tích hợp tri thức liên ngành, nắm phương pháp nghiên cứu và phân tích nâng cao; có thể mở rộng, phát triển và tích hợp tri thức theo định hướng nghiên cứu hoặc

	ứng dụng. Giải quyết vấn đề phức tạp, phát triển tri thức mới, thúc đẩy đổi mới; giao tiếp ngoại ngữ thành thạo, sử dụng phương pháp nghiên cứu và công cụ phân tích dữ liệu, gồm AI. Làm việc độc lập ở mức cao, dẫn dắt chuyên môn hoặc nghiên cứu và chịu trách nhiệm về định hướng, kết quả nhóm hoặc dự án. Tối thiểu: đầu vào trình độ đại học là 60 tín chỉ định hướng nghiên cứu hoặc 45 tín chỉ định hướng ứng dụng; đầu vào tốt nghiệp THPT là 162 tín chỉ định hướng nghiên cứu (gồm chương trình tích hợp cấp bằng thạc sĩ) hoặc 150 tín chỉ định hướng ứng dụng (gồm chương trình chuyên sâu trong một số ngành, lĩnh vực).

Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu · Ngày quan sát: 2026-09-07 · Địa bàn: Việt Nam

Bậc 8	Có kiến thức tiên phong, chuyên sâu; nắm lý thuyết và phương pháp nghiên cứu hiện đại; sáng tạo tri thức hoặc công nghệ mới, đóng

	góp cho khoa học, công nghệ và thực tiễn. Nghiên cứu độc lập ở trình độ cao, phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn, dẫn dắt nghiên cứu hoặc đổi mới; sử dụng ngoại ngữ và công cụ AI chuyên sâu. Có mức tự chủ, trách nhiệm cao nhất; định hướng chiến lược và đào tạo đội ngũ chuyên gia. Tối thiểu 90 tín chỉ nếu đầu vào bậc 7; 135 tín chỉ nếu đầu vào bậc 6.

Chỉ tiêu báo giá: Mô tả năng lực và khối lượng học tập tối thiểu · Ngày quan sát: 2026-09-07 · Địa bàn: Việt Nam

NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: Quyết định 39/2026/QĐ-TTg, ban hành 2026-07-23
Cập nhật: 2026-10-01
Giấy phép: Public Domain / Quyết định Thủ tướng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ — Quyết định 1982/QĐ-TTg phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=186851

Thủ tướng Chính phủ — Quyết định số 39/2026/QĐ-TTg quy định về Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=218979

Công báo Chính phủ — Quyết định số 1982/QĐ-TTg phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam năm 2016; văn bản đã được thay thế từ 07/09/2026
https://congbao.chinhphu.vn/van-ban/quyet-dinh-so-1982-qd-ttg-21238.htm

Công báo điện tử nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam — Quyết định số 39/2026/QĐ-TTg quy định về Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://congbao.chinhphu.vn/van-ban/quyet-dinh-so-39-2026-qd-ttg-470161.htm

Văn phòng Chính phủ — Quyết định số 39/2026/QĐ-TTg quy định về Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://vanban.chinhphu.vn/?docid=218979&pageid=27160

Thư Viện Pháp Luật — Trọn bộ Phụ lục Quyết định 39/2026/QĐ-TTg các bậc trình độ và khối lượng học tập tối thiểu
https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/tron-bo-phu-luc-quyet-dinh-392026qd-ttg-cac-bac-trinh-do-va-khoi-luong-hoc-tap-toi-thieu-trong-khung-282426.html

Báo Điện tử Chính phủ — Quy định mới về Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://baochinhphu.vn/quy-dinh-moi-ve-khung-trinh-do-quoc-gia-viet-nam-102260724155024283.htm

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Quyết định số 39/2026/QĐ-TTg: Quy định về Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://vanban.chinhphu.vn/?classid=0&docid=218979&pageid=27160

Thư Viện Pháp Luật — Quyết định 39/2026/QĐ-TTg quy định Khung trình độ quốc gia Việt Nam
https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/quyet-dinh-39-2026-qd-ttg-quy-dinh-khung-trinh-do-quoc-gia-viet-nam-716306.aspx

Báo Điện tử Chính phủ — Việt Nam hoàn tất tham chiếu Khung trình độ với ASEAN, mở rộng công nhận bằng cấp
https://baochinhphu.vn/viet-nam-hoan-tat-tham-chieu-khung-trinh-do-voi-asean-mo-rong-cong-nhan-bang-cap-102251219130458015.htm

ASEAN — AQRF Referencing Report of Vietnam
https://asean.org/wp-content/uploads/2025/12/2025_02_ASEAN-QUAFICATION-REFERENCE-FRAMEWORK-Viet-Nam.pdf